

TỈNH ĐOÀN LONG AN
BCH ĐOÀN HUYỆN ĐỨC HUỆ

Số: 03 -GƯTĐ/ĐTN

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Đức Huệ, ngày 28 tháng 01 năm 2019

**GIAO ƯỚC THI ĐUA
CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHÒNG TRÀO TTN
HUYỆN ĐỨC HUỆ NĂM 2019
(ĐOÀN XÃ, THỊ TRẤN)**

Nội dung đánh giá	Yêu cầu minh chứng	Tổng điểm
Tiêu chí 1: Công tác tuyên truyền giáo dục		
1. Đoàn xã, thị trấn tổ chức học tập Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo chuyên đề 2019; Tổ chức Lễ tuyên dương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác năm 2019	1. Có chương trình (kế hoạch) thực hiện.(1đ). 2. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện. (1đ). 3.Tuyên dương (lồng ghép tuyên dương) thanh niên tiên tiến học tập làm theo Bác có ds thanh niên được tuyên dương xác nhận cấp ủy; có hình ảnh minh chứng. (3đ).	5
2. Tổ chức hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh; Có tổ chức ít nhất 01 hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.	Kế hoạch tổ chức hoạt động. (1đ). Hình ảnh minh chứng hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện di chúc Bác. (2đ). Hình ảnh minh chứng hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. (2đ).	5
3. 100% đoàn xã, thị trấn phải có chương trình phối hợp giáo dục, cảm hoá được ít nhất 01 thanh niên chậm tiến	Danh sách nhận cảm hoá. (2đ). Danh sách thanh niên tiến bộ có xác nhận của cấp uỷ (2đ) (hình ảnh minh chứng cho hoạt động thực hiện). (1đ).	5
4. Tổ chức ít nhất 01 hoạt động giáo dục truyền thống cho ĐVTN và học sinh thông	Hình ảnh minh chứng cho hoạt động. (5đ)	5

qua các địa chỉ đồ trong và ngoài tỉnh.		
5. Đảm nhận chăm sóc các di tích có trên địa phương, đơn vị mình.	Hình ảnh thực hiện.(5đ)	5
6. Trong năm có ít nhất 10 tin bài hoạt động của đơn vị gửi về Huyện đoàn.	Hình ảnh thực hiện.(5đ)	5
7. 100% Đoàn xã, thị trấn triển khai 6 bài học lý luận chính trị trong ĐVTN	Có kế hoạch triển khai. (1đ); Có báo cáo thực hiện 6 tháng. (2đ) Có báo cáo thực hiện cuối năm. (2đ)	5
Tiêu chí 2: Tổ chức phong trào hành động cách mạng của thanh niên		
8. Trong năm 100% Đoàn xã, thị trấn có bản đăng ký CTTN gửi về huyện đoàn chậm nhất 30/3/2019; Cuối năm có bản đề nghị công nhận CTTN năm 2019 chậm nhất 20/9/2019.	Danh sách đăng ký đầu năm. (2đ). BĐN công nhận CTTN cuối năm. (2đ). Hình ảnh minh chứng thực hiện CTTN của năm (1đ).	10
9. 100% Đoàn xã tổ chức ít nhất 02 hoạt động tham gia xây dựng NTM	Hình ảnh minh chứng. (5đ).	10
10. Đoàn thị trấn tổ chức ít nhất 02 hoạt động tham gia xây dựng đô thị văn minh.	Hình ảnh minh chứng. (5đ).	10
11. 100% Đoàn xã, thị trấn tổ chức 01 hoạt động hưởng ứng tháng thanh niên 2019	Hình ảnh minh chứng. (5đ).	5
12. 100% Đoàn xã, thị trấn tổ chức 01 hoạt động hưởng ứng xuân tình nguyện 2019	Hình ảnh minh chứng. (5đ).	5
13. 100% Đoàn xã, thị trấn tổ chức 01 hoạt động hoặc phối hợp tổ chức hoạt động tình nguyện hè năm 2019.	Có kế hoạch triển khai. (2đ); Có báo cáo theo sự chỉ đạo cấp trên (2đ); Hình ảnh minh chứng cho hoạt động. (1đ).	5
14. Đoàn xã, thị trấn trong năm phải có ít nhất 01 ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp.	Gửi hồ sơ về Huyện đoàn. (5đ).	5
15. Đoàn xã, thị trấn thành lập mới hoặc duy trì hoạt động tốt, hiệu quả các tuyến đường thanh niên tự quản hoặc tuyến đường sáng – xanh – sạch – đẹp an toàn...	Danh sách mô hình cụ thể (chiều dài, kinh phí, ĐVTN tham gia bảo quản, thực hiện ...). (3đ). Hình ảnh minh chứng cho tuyến đường. (2đ).	10

16. Đoàn xã, thị trấn triển khai thực hiện ít nhất 02 hoạt động TN tham gia BV Môi trường, hoạt động ngày chủ nhật xanh.	Hình ảnh từng hoạt động trồng cây, dọn dẹp vệ sinh khu dân cư, chợ, phát quan bụi rậm, hoặc công tác tuyên truyền BVMT tại đơn vị...(5đ)	5
17. Đoàn xã, thị trấn triển khai mô hình “Khu dân cư áp, khu phố không có thanh niên mắc tệ nạn xã hội” ít nhất 01 mô hình.	Có kế hoạch triển khai. (2đ) Báo cáo kết quả thực hiện. (1đ). Danh sách khu dân cư triển khai. (1đ). Hình ảnh khu dân cư. (1đ).	5
18. Đoàn xã, thị trấn duy trì “Mô hình công trường an toàn hoặc bến dò an toàn”, có các hoạt động để tuyên truyền.	Danh sách các bến dò, công trường đang quản lí. (3đ) Hình ảnh minh chứng. (2đ).	5
19. 100% Đoàn xã, thị trấn có triển khai cho ĐVTN đăng ký phong trào “3 không” (không thử, không giữ, không sử dụng ma túy).	Kế hoạch triển khai. (2đ). Báo cáo kết quả đạt được. (2đ). Danh sách đăng ký. (1đ).	5
20. Đoàn xã, thị trấn trong năm có ít nhất 01 công trình hoặc phần việc chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng.	Hình ảnh minh chứng. (5đ).	5
21. Hoạt động cụm thi đua	Cụm trưởng, các đơn vị trong cụm có kế hoạch hoạt động trong cụm mình. (2đ) Các đơn vị trong cụm họp thống nhất chấm điểm hoạt động của các đơn vị trong cụm mình trước khi Huyện đoàn kiểm tra cuối năm. (3đ).	5
Tiêu chí 3: Chương trình đồng hành với thanh niên		
22. Đoàn xã, thị trấn có triển khai tuyên truyền pháp luật, tuyên truyền tác hại của rượu bia thuốc lá, các hủ tục lạc hậu đến ĐVTN.	Hình ảnh rõ về công tác tổ chức gồm thời gian địa điểm triển khai, số lượng TN tham gia. (5đ).	5
23. Đoàn xã, thị trấn có thành lập mới hoặc duy trì ít nhất 01 HTX, hoặc tổ hợp tác, CLB Thanh niên SXKD giỏi.	Có quy chế hoạt động từng tổ hợp tác, HTX, CLB. (2đ). Danh sách ĐVTN tham gia. (1đ). Báo cáo hoạt động, hoặc khái quát từng mô hình phát triển	10

	kinh tế của ĐVTN trong HTX hoặc tổ hợp tác hoặc CLB thanh niên sản xuất kinh doanh giỏi. (5đ). Hình ảnh minh chứng cho mô hình. (2đ).	
24. 100% Đoàn xã, thị trấn có triển khai tư vấn giới thiệu việc làm cho ĐVTN địa phương, nắm chắc số lượng TN được học nghề, và giới thiệu việc làm trong năm 2019.	Có kế hoạch phối hợp triển khai. (2đ). Danh sách thanh niên tham gia học nghề. (1đ). Danh sách thanh niên được tư vấn hỗ trợ đi làm tại các công ty, xí nghiệp. (1đ). Hình ảnh lớp học nghề. (1đ).	5
25. Đoàn xã, thị trấn có biện pháp quản lý tốt nguồn vốn uỷ thác NHCS, không để NQH vượt mức 0.2%	Huyện đoàn theo dõi. (5đ). Tính theo % vượt mức sẽ trừ điểm.	5
26. Thực hiện tốt, chấp hành nghiêm nội quy, quy chế hội trại tòng quân 2019.	Tuỳ theo mức độ vi phạm sẽ trừ điểm. (5đ).	5
Tiêu chí 4: công tác xây dựng tổ chức Đoàn		
27. Chấp hành nghiêm, báo cáo đúng và thực chất số lượng ĐVTN định kỳ về BTV Huyện đoàn theo công văn và biểu mẫu (CV số: 96 CV/ĐTN ngày 21/11/2018)	6 tháng cập nhật 01 lần trước ngày 30/5/2019 (5đ). Cuối năm cập nhật 01 lần trước ngày 30/10/2019 (5đ).	10
28. Thực hiện nghiêm báo cáo chuyên đề về số liệu tổ chức đoàn đúng thời gian quy định khi có yêu cầu.	Theo sự chỉ đạo cấp trên.(5đ) Thực hiện không đúng tính % trên số lần sẽ trừ điểm.	5
29. Trong năm tham mưu cấp uỷ để cấp uỷ làm việc trực tiếp với BCH, BTV Đoàn xã, thị trấn.	Có biên bản làm việc.(5đ).	5
30. Danh sách kết nạp đoàn viên mới	Danh sách đoàn viên mới kết nạp (họ tên, ngày tháng năm sinh, đơn vị). (5đ).	5
31. Danh sách đoàn viên ưu tú, và được kết nạp Đảng (có báo cáo mô hình bồi dưỡng giới thiệu đoàn viên ưu tú của đơn vị).	Báo cáo công tác bồi dưỡng đoàn viên ưu tú.(3đ). Danh sách ĐVTN ưu tú và ĐVTN được kết nạp có xác nhận cấp uỷ. (2đ)	5
32. Cập nhật đầy đủ công tác quản lý ĐVTN tại địa phương (theo công văn số 80 -	Có danh sách cuối năm trước ngày 30/10/2019.(5đ)	5